

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC
 NGÀNH THÚ Y**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
 Mã số học phần: 330232**

I. Thông tin về học phần

Tên học phần: GIẢI PHẪU BỆNH LÝ

Tên Tiếng Anh: Veterinary pathology

Đơn vị phụ trách:

- Bộ môn: Chăn nuôi Thú y
- Khoa: Nông nghiệp Thuỷ sản

Số tín chỉ: 2 tín chỉ (1 tín chỉ lý thuyết; 1 tín chỉ thực hành)

Phân bố thời gian: 10 tuần (4 tiết lý thuyết/tuần; 5 tiết thực hành/ tuần)

Học kỳ: V (học kỳ I năm thứ 3)

Các giảng viên phụ trách học phần:

- GV phụ trách chính: Nguyễn Thị Minh Trang (SĐT: 01264667316; Email: minhtrang11@tvu.edu.vn)
- Danh sách giảng viên cùng GD: Nguyễn Thị Đầu (SĐT: 0913671850; Email: dau@tvu.edu)

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Môn học tiên quyết: Vi sinh đại cương, Tổ chức và phôi thai học
- Môn học trước hoặc song song: Sinh lý vật nuôi

Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>							
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên sâu <input type="checkbox"/>			
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh Tiếng Việt

II. Lần biên soạn/hiệu chỉnh

- Lần thứ: 2

- Ngày hiệu chỉnh: 23/5/2017

- Lý do và nội dung hiệu chỉnh:

(a) Thiết kế mới theo chương trình cải tiến AUN-QA (version 2018)

(b) Cập nhật đề cương môn học hàng năm theo Qui định của Trường Đại học Trà Vinh: cập nhật nội dung, PPGD tích cực và Rubric đánh giá.

III. Mô tả học phần

Giới thiệu những vấn đề cơ bản về những biến đổi bệnh lý trong tế bào và mô giúp nhận diện rõ mối quan hệ giữa hình thái và chức năng, giải thích được những biểu hiện lâm sàng của bệnh và chẩn đoán mô bệnh học.

IV. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* Mục tiêu:

Sinh viên có khả năng phân tích và đánh giá các vấn đề liên quan đến những biến đổi bệnh lý tế bào và mô gây ảnh hưởng đến hình thái và chức năng của các cơ quan trong cơ thể động vật. Sinh viên có khả năng chẩn đoán mô bệnh học và ứng dụng vào phòng và trị bệnh cho vật nuôi.

* Kết quả học tập mong đợi của học phần:

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau: (*Bảng dưới đây là trích ngang của Matrix: Sự đóng góp của mỗi học phần cho ELOs của CTĐT*).

N (No Supporting)

S (Supporting)

H (Highly Supporting)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT										
		ELO1	ELO2	ELO3	ELO4	ELO5	ELO6	ELO7	ELO8	ELO9	ELO10	ELO11
330232	GPBL	N	N	S	S	S	S	S	N	N	S	S

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo thực hiện	CDR của CTĐT
Kiến thức			
CELO1	Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên tế bào và mô	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích những xáo trộn trong tuần hoàn - Phân biệt sự chết tế bào và hoại tử - Phân tích các phản ứng viêm và sốt - Phân tích các dạng kết thạch và tân bào 	ELO 3, 4
CELO2	Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ sinh huyết và hệ tuần hoàn	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ sinh huyết - Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ tuần hoàn 	ELO 5, 6
CELO3	Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ hô hấp và hệ tiêu hoá	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ hô hấp - Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ tiêu hoá 	ELO 5, 6
CELO4	Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên	<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ bài tiết 	ELO 5, 6

	hệ bài tiết và hệ sinh dục	- Phân tích nguyên nhân và những biến đổi bệnh lý trên hệ sinh dục	
Kĩ năng			
CELO5	Khám nghiệm và chẩn đoán mô bệnh học	<ul style="list-style-type: none"> - Khám nghiệm xác gia cầm - Chẩn đoán các biến đổi bệnh lý và hình thái mô của động vật bệnh trên hệ sinh huyết và tuần hoàn - Chẩn đoán các biến đổi bệnh lý và hình thái mô của động vật bệnh trên hệ tiêu hoá và hô hấp - Chẩn đoán các biến đổi bệnh lý và hình thái mô của động vật bệnh trên hệ sinh dục và hệ bài tiết 	ELO5,6,7,8,9,10
CELO6	Làm việc nhóm, thảo luận, đọc hiểu các loại tài liệu khoa học kỹ thuật thú y trong và ngoài nước thông qua việc chuẩn bị seminar và project.	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá hiệu quả hoạt động của nhóm, sự phối hợp nhóm. 	ELO5,6,7,8,9,10
Thái độ			
CELO7	Có ý thức tự học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn.	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thông qua các thắc mắc và đề xuất nghiên cứu các vấn đề liên quan đến môn học. 	ELO3,4, 5,6,7,8,9,10

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng kết hợp trình chiếu video
- Thảo luận / thảo luận theo nhóm

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên tự đọc tài liệu, phát triển giả thuyết và câu hỏi liên quan
- Sinh viên tham gia nghe giảng, thảo luận nhóm
- Sinh viên được khích lệ sử dụng tổng hợp các kiến thức từ các học phần khác và những trải nghiệm trong cuộc sống để đề xuất giải pháp cho vấn đề (giả định nào đó) đặt ra.

VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Sinh viên phải tham dự ít nhất 80% cho phần lý thuyết và tất cả các giờ thực hành.
- Sinh viên phải: đọc giáo trình và các loại tài liệu có liên quan đến nội dung bài giảng trước khi tham gia lớp học.
- Thái độ: tích cực tham gia đặt câu hỏi, trao đổi, câu thí.

VII. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

3. Kế hoạch đánh giá và trọng số

VIII. Nội dung môn học

1. Nội dung cơ bản, cốt lõi tối thiểu (chiếm khoảng 80% thời lượng giảng dạy):

Môn học nhằm giúp cho người học (i) có một kiến thức tổng quan về những biến đổi bệnh lý tế bào và mô, (ii) các cơ chế bệnh lý bệnh truyền nhiễm trên các hệ thống tuần hoàn, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu và sinh dục.

2. Nội dung cập nhật, giới thiệu thêm (chiếm khoảng 20% thời lượng giảng dạy):

Kỹ năng trình bày trước đám đông

Chương	CELOs	Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá
Chương 1: Những xáo trộn trong sự tuần hoàn	CELO1	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Phân biệt cương mạch tự động, cương mạch tích cực
Chương 2: Sự chết và hoại tử	CELO1	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Phân biệt chết và hoại tử
Chương 3: Viêm	CELO2	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: phân loại và nhận biết viêm
Chương 4: Sốt	CELO2	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi: Sốt là gì, phân loại sốt, cách nhận biết sốt
Chương 5: Kết thạch	CELO1	Câu hỏi ngắn	Câu hỏi ngắn: Định nghĩa kết thạch và nhận biết kết thạch
Chương 6: Hệ sinh huyết	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm
Chương 7: Hệ thống tuần hoàn	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm
Chương 8 Hệ hô hấp	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm
Chương 9: Hệ tiêu hoá	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm
Chương 10: Hệ bài tiết	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm
Chương 11: Hệ thống sinh dục	CELO2,3,4,5 ,6,7	Làm việc nhóm, báo cáo	Báo cáo và nhận biết bệnh tích bệnh truyền nhiễm

Bảng 1. Matrix đánh giá KQHTMĐ của học phần

Các KQHTMĐ của HP	Tham dự lớp (30 %)	Thực hành (20%)	Thi cuối kỳ (50 %)
CELO1	X		X
CELO2	X	X	X
CELO3	X	X	X
CELO4	X	X	X

CELO5	X	X	X
CELO6	X		
CELO7	X		

IX. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

- Nguyễn Văn Khanh và Lê Nguyễn Phương Khanh, 2016. Thú y bệnh học đại cương, Đại học quốc gia TP.HCM.
- Nguyễn Văn Khanh, 2016. Thú y bệnh học chuyên khoa, NXB Nông nghiệp.
- Nguyễn Bá Hiên, Nguyễn Quốc Doanh, Phạm Sĩ Lăng, Nguyễn Thị Kim Thành, Chu Đình Tới, 2008. Vi sinh vật bệnh truyền nhiễm vật nuôi. NXB Giáo dục.
- Nguyễn Đình Nhung, 2005. Giáo trình giải phẫu – sinh lý vật nuôi, NXB Hà Nội.
- Đặng Quang Nam & Phạm Đức Chương, 2002. Giáo trình giải phẫu vật nuôi, NXB Nông nghiệp.
- W. J. Smith, D. J. Taylor, R. H. C. Penny, 1990. Colour atlas of diseases & disorders of the pig, Iowa State Press.

X. Nội dung chi tiết của học phần

A. Phần lý thuyết (8 tuần)

Tuần	Nội dung chi tiết	KQHTMĐ của học phần
1	Chương 1: Những xáo trộn trong sự tuần hoàn	ELO 3, 4, 5,6
2	Chương 2: Sự chết và hoại tử	ELO3, 4, 5,6,7
3	Chương 3: Viêm	ELO3, 4, 5,6,7
4	Chương 4: Sốt	ELO3, 4, 5,6,7
5	Chương 5: Kết thạch	ELO3, 4, 5,6,7
6	Chương 6: Hệ sinh huyết	ELO3, 4, 5,6,7
7	Chương 7: Hệ thống tuần hoàn	ELO3, 4,5,6,7
8	Chương 8 Hệ hô hấp	ELO3,5,6,7
9	Chương 9: Hệ tiêu hoá	ELO3,5,6,7
	Chương 10: Hệ bài tiết	ELO4,5,6,7
	Chương 11: Hệ thống sinh dục	ELO4,5,6,7

XI. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:

- Phòng học, thực hành: Phòng học
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Máy chiếu, loa

ĐH Trà Vinh, ngày 1. tháng 8 năm 2017

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Kí và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Phượng

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Kí và ghi rõ họ tên)

M. T. M. Trang

TRƯỞNG KHOA
(Kí và ghi rõ họ tên)

Clark

Lâm Khái Hùng

PHỤ LỤC

Rubric 1: đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự Nội dung	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
Thái độ tham dự nội dung	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
	3,0	Lắng nghe, tích cực thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, có tham gia thảo luận và trả lời câu hỏi của GV	Lắng nghe, ít tham gia thảo luận và trả lời của GV	Lắng nghe, không tham thảo luận và trả lời câu hỏi của GV đặt ra
Thời gian tham dự	2,0	Phản lí thuyết: Mỗi buổi học là 5% và không được vắng trên 2 buổi			

Rubric 2: đánh giá bài thực hành

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham dự	2,0	Tích cực tham gia thảo luận	Có tham gia thảo luận	Thỉnh thoảng tham gia thảo luận	Không tham gia thảo luận
Kết quả thực hành	2,0	Đúng tất cả qui trình mổ khám động vật bệnh	Đúng 75% qui trình mổ khám động vật bệnh	Đúng 50% qui trình mổ khám động vật bệnh	Kết quả chưa đúng
	2,0	Chẩn đoán chính xác 100% bệnh lý và bệnh tích	Chẩn đoán đúng 75% bệnh lý và bệnh tích, còn vài sai sót	Chẩn đoán 50% bệnh lý và bệnh tích, còn vài sai sót	Chẩn đoán dưới 50% bệnh lý và bệnh tích, chưa kết luận được bệnh
	2,0	Chẩn đoán chính xác 100% bệnh lý và bệnh tích	Chẩn đoán đúng 75% bệnh lý và bệnh tích, còn vài sai sót	Chẩn đoán 50% bệnh lý và bệnh tích, còn vài sai sót	Chẩn đoán dưới 50% bệnh lý và bệnh tích, chưa kết luận được bệnh
	2,0	Chẩn đoán chính xác 100% bệnh	Chẩn đoán đúng 75%	Chẩn đoán 50% bệnh lý và bệnh	Chẩn đoán dưới 50% bệnh lý và

		lý và bệnh tích	bệnh lý và bệnh tích	tích, còn vài sai sót	bệnh tích, chưa kết luận được bệnh

Thi cuối kỳ				
Tiêu chí	Tốt (8,0 – 10,0)	Khá (6,5 – 7,5)	Trung bình (4,5 – 6,0)	Kém $\leq 4,0$
Câu hỏi tự luận	Nhớ tất cả kiến thức đã học, vận dụng tốt kiến thức trong các tình huống bài tập	Nhớ kiến thức đã học, vận dụng kiến thức vào tình huống bài tập chưa hoàn chỉnh, còn vài kết quả chưa đúng	Nhớ kiến thức đã học, vận dụng kiến thức vào tình huống bài tập chưa hoàn chỉnh có 50% kết quả sai	Trên 50% kiến thức chưa được trình bày rõ ràng, trên 50% kiến thức chưa được vận dụng trong các tình huống bài tập